

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 73/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Trần T C.**

ĐKKHKT và cư trú tại: phường A, quận B, Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Nguyễn M A**

ĐKKHKT: phường C, quận D, Hà Nội.

Hiện cư trú tại: phường C, quận D, Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần T C và chị Nguyễn M A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm**: Anh C và chị M A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường E, quận F, Hà Nội ngày 16/12/2010. Quá

trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2010 cho đến nay. Nguyên nhân chủ yếu do tính cách vợ chồng trái ngược nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay anh C và chị M A cùng thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- **Về con chung:** Anh C và chị M A xác nhận có 02 con chung là Trần C A và Trần B A. Ly hôn, giao cho chị M A trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh C cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi con là 2.000.000 (Hai triệu) đồng, cấp dưỡng nuôi cả hai con chung là 4.000.000 (Bốn triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành có khả năng lao động hoặc khi có sự thay đổi khác. Anh C có quyền thăm nom, gặp gỡ con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung và nhà ở:** Anh C và chị M A tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh C tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 47005 ngày 21/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND phường A, Quận B, Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Chi